

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HÓA HỌC

HÀ THỊ TRANG

GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN
QUA SÁCH GIÁO KHOA DÀNH CHO HỌC SINH TRUNG HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TH.S HOÀNG KIM THANH

HÀ NỘI - 2014

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN

MỞ ĐẦU..... 4

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VẤN ĐỀ GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN..... 11

1.1 CÁC THUẬT NGỮ, KHÁI NIỆM CƠ BẢN 11

1.1.1 Giới tính và giáo dục giới tính 11

1.1.2 Trẻ vị thành niên và những đặc điểm tâm sinh lý..... 18

1.2 NHIỆM VỤ, NGUYÊN TẮC, Ý NGHĨA CỦA VIỆC GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN HIỆN NAY..... 20

1.2.1 Nhiệm vụ của việc giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên..... 20

1.2.2 Nguyên tắc của giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên..... 23

1.2.3 Ý nghĩa của việc giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên hiện nay..... 24

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1 28

Chương 2: THỰC TRẠNG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO HỌC SINH TRUNG HỌC HIỆN NAY..... 29

2.1 GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN HIỆN NAY..... 29

2.1.1 Giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên trong gia đình 30

2.1.2 Giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên trong nhà trường 32

2.1.3 Giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên trong môi trường xã hội..... 34

2.2 NHỮNG NỘI DUNG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH TRONG SÁCH GIÁO KHOA DÀNH CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG 35

2.2.1 Giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên qua sách giáo khoa trung học cơ sở 39

2.2.2 Giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên qua sách giáo khoa dành cho học sinh trung học phổ thông 47

2.3 GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN Ở VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI..... 50

TIÊU KẾT CHƯƠNG 2	57
Chương 3: NHỮNG KHÓ KHĂN VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN HIỆN NAY	58
3.1 NHỮNG KHÓ KHĂN KHI GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN HIỆN NAY.....	58
3.2 MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO TRẺ VỊ THÀNH NIÊN HIỆN NAY	61
3.2.1 Đối với gia đình	61
3.2.2 Đối với hệ thống sách giáo khoa dành cho học sinh trung học và các hoạt động ngoại khóa của nhà trường	64
3.2.3 Đối với xã hội	67
TIÊU KẾT CHƯƠNG 3	68
KẾT LUẬN.....	69
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	70
PHỤ LỤC.....	71

MỞ ĐẦU

1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Trong thời gian gần đây đã và đang diễn ra sự không cân đối, hài hòa, giữa sự trưởng thành về mặt cơ thể của thế hệ đang lớn lên với sự trưởng thành về mặt tâm lý của họ. Xã hội phát triển, dinh dưỡng, vật chất đầy đủ, phương tiện thông tin mở rộng hơn. Tuổi dậy thì ở trẻ em bắt đầu sớm hơn. Ở giai đoạn này, trẻ thường có nhu cầu tìm hiểu, học hỏi về cơ thể, đời sống tình cảm, tình dục của mình và cả người khác phái. Thông thường, ở Việt Nam người lớn thường hay né tránh hoặc trả lời không rõ ràng về những điều mà chúng tò mò muốn biết. Một khi thắc mắc chưa được giải tỏa thì trẻ sẽ tự đi tìm nguồn thông tin khác (sách, báo, tranh ảnh, bạn bè). Dần dần, trẻ không còn tin tưởng ở người lớn nữa nên khép kín và phạm sai lầm một cách đáng tiếc. Tính thiết thực của môn giáo dục giới tính chưa được nhìn nhận đúng mức khiến các em mất tự tin do vốn kiến thức còn khiếm khuyết. Từ đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển tâm sinh lý, sự phát triển và trưởng thành về nhân cách của bản thân. Đồng thời, góp phần to lớn và chính yếu trong những xu thế phát triển tiêu cực của xã hội: tình trạng có thai sớm, phá thai vô ý thức và mắc các bệnh truyền nhiễm, đời sống tình cảm thiếu hụt, sai lạc, mất cân đối ảnh hưởng tới bản thân, gia đình, xã hội và các thế hệ sau.

Theo thống kê của Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam, mỗi năm cả nước có 1,2 – 1,6 triệu ca nạo phá thai, trong đó 20% ở lứa tuổi vị thành niên. Có những sản phụ chỉ mới 12 tuổi. Còn điều tra quốc gia về vị thành niên và thanh niên Việt Nam cho thấy 7,6% trong độ tuổi này có quan hệ tình dục trước hôn nhân. Việt Nam xếp thứ 5 thế giới và đứng đầu Đông Nam Á về nạo phá thai. Đó là chưa kể tới rất nhiều ca nạo phá thai tại những cơ sở y tế tư nhân nhưng không thể kiểm soát và thống kê được [9, 26/3/2014].

Những con số trên đã phản ánh một thực tế là hiện nay nhiều bạn gái trẻ thiếu kiến thức cơ bản về tình dục, các biện pháp phòng tránh thai cũng như các bệnh lây qua đường tình dục. Chính điều này đã dẫn đến những hậu quả nặng nề về tâm lý cũng như thể chất khi các bạn trẻ có thai ngoài ý muốn.

Nhất là đối với trẻ em gái vị thành niên, nếu các em không được giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục một cách toàn diện và không được tiếp cận đầy đủ với các dịch vụ về phòng tránh HIV, các em có thể có nguy cơ có thai khi còn quá trẻ, có thai ngoài ý muốn. Làm mẹ lần đầu tiên khi tuổi còn quá trẻ khiến các em chịu những nguy cơ tử vong và thương tật cao.

Có thai ở tuổi vị thành niên là một vấn đề cần giải quyết trong quá trình phát triển. Tuổi vị thành niên mang thai, không chỉ đơn thuần là một vấn đề về sức khỏe, mất đi tiềm năng ở các em, rút ngắn cơ hội học hành, hạn chế sự lựa chọn của các em trong cuộc sống, nó còn có nguyên nhân sâu xa từ nghèo đói, bất bình đẳng giới, bạo lực, tảo hôn, ép hôn, sự mất cân bằng về quyền lực giữa trẻ em gái và bạn trai; nó cũng thể hiện công tác bảo vệ quyền cho trẻ em gái vị thành niên chưa được thực hiện tốt.

Tại Việt Nam, trong những năm qua chất lượng dân số đang dần được nâng cao, tuy nhiên hiện nay nước ta đang phải đối mặt với nhiều gánh nặng về vấn đề sức khỏe sinh sản mà đặc biệt là tình trạng quan hệ tình dục sớm, không an toàn dẫn đến có thai và nạo phá thai ở tuổi vị thành niên hiện đang là vấn đề lớn của toàn xã hội, tác động rất lớn đến chất lượng dân số và chất lượng giống nòi dân tộc.

Hiện nay biện pháp tốt nhất được các nhà xã hội học đưa ra để giảm bớt tình trạng nói trên chính là tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của vị thành niên.

Có thể nói rằng, trong 18 năm đầu đời, con người được giáo dục chủ yếu trong hai môi trường đó là gia đình và nhà trường. Các nhà xã hội học đã coi gia đình là nơi đặt những viên gạch đầu tiên trong việc hình thành nhân cách con người, là trường học đầu tiên của con người. Ngoài gia đình thì nhà trường là môi trường giáo dục vô cùng quan trọng, có ảnh hưởng lớn đến quá trình lớn lên và hình thành nhân cách trẻ em. Bởi vì nhà trường là nơi học sinh hàng ngày đến học tập, rèn luyện dưới sự dạy dỗ, chăm sóc của các thầy cô giáo, cùng sự gắn bó, giúp đỡ, chia sẻ của bạn bè, là nơi các em bộc lộ nhân cách, tài năng rõ nét nhất. Trẻ vị thành niên trong độ tuổi từ 10 đến 19 cũng vẫn đang sống, học tập và lớn lên dưới mái trường. Phần lớn kiến thức mà các em học được là từ sách vở, cụ thể là sách giáo khoa, trong đó bao gồm cả những kiến thức về giới tính và sức khỏe sinh sản. Chắc hẳn những thế hệ thanh niên Việt Nam trước đây đều vẫn còn nhớ mình đã ngỡ ngàng như thế nào trước những vấn đề về giới tính. Có những em học sinh lớp 9 vẫn không biết làm thế nào để người phụ nữ có thể có thai. Hay có nhiều em lớp 11, 12 không biết hình dạng cái bao cao su như thế nào,... Thiết nghĩ, trong thời hiện đại, công nghệ thông tin phát triển, chỉ cần một cái kích chuột là các em vị thành niên có thể xem những bộ phim đen. Sự tò mò cùng với sự phát triển ngày càng sớm về thể chất cộng với sự kém hiểu biết về sức khỏe giới tính có thể sẽ gây ra những hậu họa khôn lường. Dân gian ta có câu “Phòng bệnh hơn chữa bệnh”. Quả vậy, để tránh những hậu quả đáng tiếc thì việc trang bị những kiến thức về sức khỏe sinh sản cho trẻ vị thành niên hiện nay là vô cùng quan trọng. Hơn nữa, phần lớn thời gian của các em vị thành niên hiện nay là học tập dưới mái trường, gắn bó với sách giáo khoa. Vậy nên việc giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên qua sách giáo khoa là vô cùng cần thiết. Đó cũng chính là lí do chọn đề tài: “Giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên qua sách giáo khoa dành cho học sinh trung học”

2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

Giáo dục giới tính là vấn đề cấp thiết trong xã hội và đã được đề cập đến từ lâu trong các công trình nghiên cứu, ta có thể kể đến như:

1. *Giới tính tuổi hoa* của tác giả J.P.Masolôva do Phạm Thành Hưng dịch đã giới thiệu một số bài thảo luận về giới tính, nhân cách, thể chất, tinh thần của trẻ em và thanh thiếu niên. Phương pháp giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên ở nhà và ở trường. Một số hiện tượng sinh lí ở tuổi vị thành niên và trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc hướng dẫn cho trẻ bước vào đời.

2. *Bảo vệ sức khỏe tâm lý trẻ em* của tác giả Đường Tuệ Linh với nội dung chính là làm thế nào để trẻ em phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần.

3. *Tại sao con là con gái* của Ngô Minh Vân dịch là bộ truyện giáo dục giới tính cho trẻ nhỏ.

4. *Giáo dục giới tính cho thanh thiếu niên* của tác giả Trần Bồng Sơn với nội dung là những cơ sở khoa học của sinh lí người. Cơ năng bình thường và bất bình thường của cơ quan sinh dục nam, nữ. Các loại bệnh tình dục, cách điều trị và phòng ngừa.

5. *Một số biện pháp giáo dục giới tính cho sinh viên Đại học sư phạm*, luận án của Phan Bích Ngọc có nội dung góp phần làm sáng tỏ hơn những vấn đề lí luận về giới tính, giáo dục giới tính và mối quan hệ giữa giáo dục giới tính với sự hình thành và phát triển nhân cách toàn diện. Đánh giá thực trạng việc sử dụng biện pháp giáo dục giới tính và hướng dẫn sử dụng biện pháp và nội dung giáo dục giới tính cho sinh viên đại học sư phạm.

6. *Tâm lý học giới tính và giáo dục giới tính* của PGS.TS Bùi Ngọc Oánh đã xác định cụ thể một số khái niệm, một số vấn đề trong lĩnh vực giới tính.

Những vấn đề lí luận, thực tiễn được trình bày theo hướng hệ thống hóa lí luận cơ bản của khoa học giới tính và mối tương quan giữa chúng với những chuyên ngành khoa học liên quan.

7. *Hoa hồng máu trong cặp sách* của tác giả Tôn Văn Hiểu và Trương Dẫn Mặc là một hiện tượng gây chấn động dư luận Trung Quốc, 13 học sinh từng ném “trái cấm” đã bộc bạch cởi mở mối quan hệ nam nữ từ khi có ý thức giới tính đến khi có quan hệ tình dục.

Ngoài ra, trên thực tiễn ở một số trường Trung học cơ sở hay Trung học phổ thông giáo dục giới tính được đưa vào như một chương trình sinh hoạt ngoại khóa cho học sinh. Việc giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên phần lớn được ngành giáo dục và các tổ chức đoàn thể thực hiện qua những diễn đàn, những buổi sinh hoạt nói chuyện về giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên. Ngoài ra còn có mô hình tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản tại một số quán cà phê, tư vấn qua trung tâm tư vấn sức khỏe và tâm lý bạn trẻ hoặc trung tâm tư vấn dân số, gia đình và trẻ em. Các hoạt động này nhằm tập trung phổ biến rộng rãi những kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên ngoài nhà trường, ngoài tổ chức Đoàn, Hội. Hơn nữa, còn có các dự án về nâng cao chất lượng và sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản do các tổ chức nước ngoài tài trợ, đặc biệt trong đó có chăm sóc sức khỏe vị thành niên, thanh niên.

Như vậy, ta có thể thấy rằng từ trước đến nay có khá nhiều công trình nghiên cứu và các hoạt động thực tiễn về giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên thế nhưng công trình nào nghiên cứu về việc giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên qua sách giáo khoa dành cho học sinh trung học thì chưa nhiều. Đó chính là lí do cần thiết để thực hiện đề tài này.

3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Trên cơ sở kết hợp giữa lí luận và thực tiễn, mục tiêu mà đề tài hướng tới là:

- Nghiên cứu các vấn đề cơ bản về giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên
- Thực trạng giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên trong trường trung học
- Đưa ra các giải pháp để giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên một cách hiệu quả.

4. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

Từ góc độ văn hóa, đề tài tập trung nghiên cứu trên các phương diện:

- Đối tượng: Những ưu điểm và hạn chế trong việc giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên qua sách giáo khoa dành cho học sinh trung học
- Khách thể nghiên cứu: Trẻ vị thành niên (từ 10 đến 19 tuổi – theo tổ chức y tế thế giới WHO), trong phạm vi đề tài tập trung nghiên cứu về trẻ vị thành niên trong độ tuổi từ lớp 6 đến lớp 12 (12 đến 18 tuổi)
- Phạm vi: Bộ sách giáo khoa dành cho học sinh trung học (từ lớp 6 đến lớp 12), tập trung nghiên cứu sách giáo khoa sinh học và giáo dục công dân từ lớp 6 đến lớp 12.

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

5.1: Nghiên cứu lý thuyết: Đề tài dựa trên những lý thuyết về giới tính, giáo dục giới tính, trẻ vị thành niên, tâm sinh lý của trẻ vị thành niên để từ đó đánh giá các nội dung giáo dục giới tính qua sách giáo khoa dành cho học sinh phổ thông

5.2: Phương pháp phân tích tài liệu thứ cấp: tìm hiểu các tư liệu về giới tính, giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên

5.3: Phương pháp khảo sát thực tế: Trên cơ sở nghiên cứu trực tiếp và thu thập các thông tin về giáo dục giới tính trong sách giáo khoa dành cho học sinh phổ thông để đánh giá thực trạng của vấn đề

5.4: Phương pháp phân tích tổng hợp: Áp dụng trong phân tích làm rõ thực trạng giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên hiện nay qua sách giáo khoa dành cho học sinh phổ thông

Trong đó phương pháp phân tích tài liệu thứ cấp là phương pháp chủ đạo.

6. BỐ CỤC CỦA ĐỀ TÀI

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, chú thích và phụ lục, nội dung chính của luận văn được chia làm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lí luận về vấn đề giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên hiện nay

Chương 2: Thực trạng giáo dục giới tính cho học sinh trung học hiện nay

Chương 3: Những khó khăn và một số giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả việc giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Vân Anh, *Tích hợp giáo dục giới tính trong dạy học nội dung sinh học cơ thể động vật – Sinh học 11 – Trung học phổ thông*, luận văn
2. Đường Tuệ Linh, *Bảo vệ sức khỏe tâm lý trẻ em*
3. Tôn Văn Hiếu và Trương Dẫn Mặc, *Hoa hồng giấu trong cặp sách*
4. Phan Bích Ngọc, *Một số biện pháp giáo dục giới tính cho sinh viên đại học sư phạm*, Luận án tiến sĩ giáo dục
5. Bùi Ngọc Oánh (2008), *Tâm lý học giới tính và giáo dục giới tính*, Nhà xuất bản Giáo dục
6. Trần Bồng Sơn (1995), *Giáo dục giới tính cho thanh thiếu niên*, Nhà xuất bản trẻ
7. Ngô Minh Vân dịch (2011), *Tại sao con là con gái*, Nhà xuất bản Dân trí
8. J.P. Masolôva (2000), *Giới tính tuổi hoa*, Nhà xuất bản Hà Nội
9. <http://vietnamnet.vn/vn/doi-song/167328/su-that-khung-khiiep-ve-nao-pha-thai-o-vn.html>